

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 91/2022/DS-ST
Ngày 10 tháng 8 năm 2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Khuru Liên Dung và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ**

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 341/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Đ.

Địa chỉ: Số 333, đường P, phường #, quận P, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Trần Hải Đ** – Nhân viên Phát triển kinh doanh. (Vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1961. (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Số ###, khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (sau đây viết tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 15/6/2018, ông Nguyễn Đình T đã ký hợp đồng tín dụng cho vay trả góp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ chi nhánh Bạc Liêu – Phòng Giao dịch Lý Tự Trọng. Số tiền vay: 70.000.000đồng. Mục đích vay tiêu dùng. Lãi suất trong hạn 8,0%/năm, lãi quá hạn 12,0%/ tháng (bằng 150% lãi suất trong hạn). Thời hạn vay 30 tháng từ ngày 21/06/2018 đến 21/12/2020. Hình thức bảo đảm nợ vay tín chấp (không có tài sản đảm bảo).

Trong quá trình vay vốn ông Nguyễn Đình T đã vi phạm hợp đồng vay không

thanh toán nợ, lãi đúng quy định. Tạm tính đến hết ngày 17/05/2021 ông Nguyễn Đình T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Bạc Liêu – Phòng Giao dịch Lý Tự Trọng số tiền cụ thể là 18.020.804 đồng (trong đó Vốn gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng).

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ đến ngày 17/05/2022 là 18.020.804 đồng (trong đó Vốn gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng) và tiền lãi trên tổng số nợ gốc phát sinh cho đến khi xét xử sơ thẩm và thanh lý hợp đồng vay.

** Bị đơn ông Nguyễn Đình T vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng bị đơn ông T không đến Tòa án tham gia tố tụng hoặc gửi văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông T. Buộc ông T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến hết ngày 17/05/2022 là 18.020.804 đồng (trong đó tiền gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/05/2022 trên tổng số nợ gốc phát sinh cho đến khi xét xử sơ thẩm và thanh lý hợp đồng vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”. Đây là quan hệ tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông T có địa chỉ tại thời điểm giao kết hợp đồng tín dụng là tại Khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, **qua xác minh ông T từ chối cho lời khai**. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] *Xét việc vắng mặt của đương sự:* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại Hợp đồng tín dụng ngày 15/06/2018 ông Nguyễn Đình T đã ký Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ chi nhánh Bạc Liêu – Phòng Giao dịch Lý Tự Trọng. Số tiền vay: 70.000.000 đồng. Mục đích vay tiêu dùng. Lãi suất trong hạn 8,0%/năm, lãi quá hạn 12,0%/ tháng (bằng 150% lãi suất trong hạn). Thời hạn vay 30 tháng từ ngày 21/06/2018 đến 21/12/2020. Hình thức bảo đảm nợ vay tín chấp (không có tài sản đảm bảo). Xét Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định trong quá trình vay, ông Nguyễn Đình T đã vi phạm hợp đồng vay không thanh toán nợ, lãi đúng quy định. Tạm tính đến hết ngày 17/05/2021 ông Nguyễn Đình T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Bạc Liêu – Phòng Giao dịch Lý Tự Trọng số tiền cụ thể là 18.020.804 đồng (trong đó Vốn gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng).

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập bị đơn để giải quyết vụ án nhưng ông T vắng mặt được xem là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

Xét thấy, ông T đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ đến ngày 17/05/2022 là 18.020.804 đồng (trong đó Vốn gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng) và tiền lãi trên tổng số nợ gốc phát sinh cho đến khi xét xử sơ thẩm và thanh lý hợp đồng vay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí: Ngân hàng không phải chịu án phí. Do ông T phải có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu án phí tương ứng với nghĩa vụ phải thực hiện.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228; của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 91; điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466, Điều 688 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đối với ông Nguyễn Đình T.

2. Buộc ông Nguyễn Đình T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ đến ngày 17/05/2022 là 18.020.804 đồng (trong đó Vốn gốc: 16.167.742 đồng; lãi trong hạn: 1.163.998 đồng; tiền lãi quá hạn: 689.064 đồng).

Kể từ ngày 18/05/2022 ông Nguyễn Đình T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Đình T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là **2.715.000 đồng**.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 450.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007090 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-Đương sự;
-Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng